

Bản án số: 40/2018/HS-ST
Ngày 23/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Xuyên

Ông Phạm Huy Cầm

Thư ký phiên toà: Bà Trần Bích Thủy -Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Đường B2, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2018/TLST- HS ngày 26 tháng 02 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Cao Mạnh C; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 25 tháng 12 năm 1990, tại Lâm Thao, Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do.

Đăng ký nhân khẩu thường trú: Xã V, huyện L, tỉnh Ph.

Nơi ở: Khu 4, Xã V, huyện L, tỉnh Ph.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Con ông Cao Quốc L , sinh năm 1962 và con bà Lê Thị H n, sinh năm 1965. Hiện cùng ở Xã V, huyện L, tỉnh Ph.

Bị cáo bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02 tháng 3 năm 2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai.

2. Họ và tên: Lê Trọng B; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: L .

Sinh ngày 12 tháng 4 năm 1991, tại Lâm Thao, Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do.

Đăng ký nhân khẩu thường trú:: Khu 6, Xã V, huyện L, tỉnh Ph.

Nơi ở: Tổ 14, phường Bắc C , thành phố L , tỉnh L .

Tiền án; Tiền sự: Không.

Con ông Lê Xuân K , sinh năm 1959. Hiện ở Xã V, huyện L, tỉnh Ph; Mẹ đẻ bà Phạm Thúy L , sinh năm 1962 (Đã chết); Mẹ kế bà Phạm Thị Hiệp, sinh năm 1963. Hiện ở Xã V, huyện L, tỉnh Ph.

Bị cáo bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 02 năm 2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai.

3. Họ và tên: Ma Văn Th; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Đóm; Sinh ngày: 11 tháng 6 năm 1998, tại Bắc Quang, Hà Giang.

Đăng ký nhân khẩu thường trú: Xã L, huyện B, tỉnh H. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: Tự do.

Nơi ở: Thôn Muộng, Xã L, huyện B, tỉnh H.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Con ông Ma Văn Th , sinh năm 1981 và con bà Lù Thị X , sinh năm 1981. Hiện cùng ở Xã L, huyện B, tỉnh H.

Bị cáo bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 02 năm 2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai.

Người bị hại: Anh Lương Văn N, sinh ngày 21 tháng 5 năm 1991; Nghề nghiệp: Tự do.

Đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn Cánh Địa, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Cao Quốc Lâm, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Khu 4, Xã V, huyện L, tỉnh Ph. Vắng mặt

Người bào chữa cho các bị cáo Cao Mạnh C và Lê Trọng B: Anh Nguyễn Văn H - Là luật sư Công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thái Hưng.

Địa chỉ: Khu 4, xã Vĩnh Lại, huyện L , tỉnh V . Vắng mặt;

- *Người làm chứng*: Anh Bùi X trú tại Tổ 27, phường B, thành phố L. “Vắng mặt”.

Anh Âu Đức Th ; trú tại Tổ 27, phường B, thành phố L. “Vắng mặt”.

- Anh Mai Đức A ; trú tại Tổ 18, phường B, thành phố L. “Vắng mặt”.

Anh Trần Tuấn A ; trú tại Tổ 12, phường D, thành phố L. “Vắng mặt”.

Anh Nguyễn Văn T ; sinh năm 2000; trú tại Tổ 22, phường D, thành phố L. “Vắng mặt”

Người giám hộ cho Nguyễn Văn Tú chị Nông Thị Nùng

Địa chỉ: Tổ 22, phường D, thành phố L. “Vắng mặt”

Chị Sìn Thị Th ; Địa chỉ: Ký túc xá Trung tâm giáo dục thường xuyên Lào Cai.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 29 tháng 12 năm 2016, Cao Mạnh C cùng với Lê Trọng B đến quán Internet của anh Bùi Xuân Nam ở số nhà 757 đường Lê Thanh, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai để chơi game và tìm bạn tên “Thắng”. Trong lúc ngồi xem, Cao Mạnh C quan sát thấy anh Lương Văn N đang ngồi chơi game ở bàn phía trong, cùng dãy với mình là người có mâu thuẫn từ trước nên Cường nói với B “Nhìn thằng kia quen lắm, là thằng hôm nọ có va chạm, xích mích ở trên câu lạc bộ Martin Club”. B thấy vậy hỏi lại “Chuẩn không” Cường trả lời “Chuẩn”, B nói “Đề về lấy đồ”, nói xong Lê Trọng B đi ra ngoài, còn Cường vẫn ngồi tại chỗ, khoảng 5 phút sau thì đi ra ngoài cửa quán Internet để chờ Bằng. Sau khi ra ngoài Lê Trọng B dùng điện thoại gọi cho Ma Văn Th nói “Sang bên này đi, có việc xích mích” và hẹn gặp Thoản tại khu vực trạm trộn bê tông, thuộc Tổ 14, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai. Nghe B nói vậy Thoản biết là B đi đánh nhau nên nói “Chờ tí, em bắt xe đến”, rồi Thoản vội 01 xe taxi hãng Sa Pa của anh Trần Tuấn Anh đang đi đón khách, xuống chỗ hẹn với Lê Trọng B. Đến nơi, B lên xe taxi rồi cùng Thoản đi về câu lạc bộ Martin Club, đến chân biển quảng cáo của câu lạc bộ, B xuống xe đi vào phía bụi cây ven đường lấy ra 04 con dao bầu, lưỡi sắc, mũi nhọn, cán dao được hàn B01 ống tuýp sắt. Con dao dài nhất là 1,7 m và ngắn nhất là 1,5 m đưa cho Thoản xếp lên xe taxi và mang theo 03 chiếc khẩu trang, mục đích để che mặt khi đánh anh Lương Văn N, rồi yêu cầu xe quay lại chỗ quán Internet. Trên đường đi Lê Trọng B nói với Ma Văn Th “nhớ chém nhẹ tay thôi”, Thoản đồng ý. Khi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường B3 và Quốc lộ 4E, gần quán Internet Thoản và B xuống xe rồi đặt 04 con dao xuống ven đường, B bảo lái xe đứng đợi ở đó và bảo Thoản vào quán Internet gọi Cường ra. Thoản đi vào quán Internet thì thấy Cường đang đứng ở cửa quán, nên cả hai quay ra gặp Lê Trọng B, B hỏi “Nam đâu”, Cường trả lời “Nam vẫn ngồi chơi trong quán, ở vị trí cũ”. Lê Trọng B lấy khẩu trang ra đưa cho Thoản và Cường rồi nói “cầm đồ nhanh vào rồi rút”. Nói xong Cường, B mỗi người cầm theo 01 con dao bầu, Thoản cầm 02 con dao bầu đi vào trong quán Internet, B đi trước vào trong quán, thì nhìn thấy Mai Đức Anh là quản lý quán Internet, trên tay cầm điện thoại di động nên nói “Không được gọi cho ai, nếu gọi tao giã cho”, rồi đi tiếp vào bên trong đến phòng Nam đang ngồi chơi game, B đi theo dãy bàn bên phải đối diện vị trí anh Lương Văn N đang ngồi, thấy Lê Trọng B nên anh Lương Văn N liền đứng dậy, thì B cầm dao Bhai tay vung lên cao chém từ trên xuống dưới về phía anh Nam, anh Nam đưa bàn tay trái lên đỡ (tay hơi ngửa), thì trúng vào mặt trong đốt I, ngón I, mặt trước đốt 1, 2 ngón II tay trái và đỉnh đầu bên trái. Anh Nam xoay người sang phải để chạy ra ngoài thì bị Cường và Thoản đứng chặn ở trước mặt, Cường cầm dao Bhai tay dơ lên cao rồi chém một nhát hướng từ trên xuống dưới về phía anh Nam chún vào vai bên phải của anh Nam, anh Nam lùi vào phía góc phòng, thì bị Lê Trọng B tiếp tục chém 2 - 3 nhát vào thái dương bên trái của anh Nam và chún vào phần tựa ghế ngồi cạnh bàn máy tính, làm cán dao bị cong, Anh Nam bị ngã xuống nền nhà, Thoản liền trèo lên bàn máy

tính và chập hai con dao cầm theo làm một dơ lên cao chém liên tiếp 02 nhát hướng từ trên xuống dưới chúng vào người anh Nam và phần tựa ghế ngồi anh Nam liền chui vào trong gầm bàn máy tính để trốn, thì bị B, C và Th dùng dao chọc nhiều phát theo hướng chéo từ trên xuống dưới, chúng vào người anh Nam và phần đệm ghế ngồi, anh Nam dùng tay trái túm được lưỡi dao của Bằng, hai bên giằng co làm dao bị gãy mỗi hàn, tuột khỏi cán dao và làm lòng bàn tay trái của anh Nam bị đứt, chảy máu. B cúi xuống để tìm lưỡi dao thì nhìn thấy anh Nam đang cầm, B thấy 01 điện thoại di động hiệu Nokia, do nghĩ của Thoản đánh rơi, nên cầm lấy rồi nói “*rút thôi*”. Cả ba đi ra ngoài, rồi lên xe taxi đang đỗ ở đó, Cường tháo chiếc khẩu trang đang đeo và vứt ở gần vị trí xe taxi đang đỗ, rồi lên xe. B lái xe taxi đi vào khu vực Cốc San, Bát Xát, rồi quay xe lên cao tốc Nội Bài, Lào Cai đi về hướng Hà Nội. Trên đường đi Bỏ Thoản về chiếc điện thoại di động hiệu Nokia nhặt được trước đó, thì Thoản nói không phải của Thoản, B liền tháo nắp điện thoại ra thì thấy bên trong có 02 sim điện thoại B cất đi. Khi xe chạy đến khu vực Km 253, gần cầu lạc bộ Martin Club thì dừng lại, cả ba người vứt 04 con dao, khẩu trang và 02 sim điện thoại rồi lên xe taxi theo đường cao tốc quay lại thành phố Lào Cai. Sau đó Lê Trọng B và Cao Mạnh C bắt xe khách bỏ trốn về Hà Nội, còn Ma Văn Th đi về phòng trọ. Anh Lương Văn N sau khi bị đâm, chém bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 08/2017/GĐTT- TTPY, ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Có 11 sẹo kích thước trung bình và lớn ở vùng đỉnh đầu, thái dương trái, vai phải, lưng, bụng, hai tay và chân.

-Đứt gân gấp ngón 1 - 2 đã khâu nối, ảnh hưởng động tác gấp duỗi ngón 1 - 2 tay trái.

- Kết quả X Quang: Gãy mỏm quạ và đầu ngoài xương đòn phải.

2. Kết luận tại thời điểm giám định:

2.1 Sẹo phần mềm:

* Tổng 11 sẹo, có kích thước trung bình và lớn ở vùng đỉnh đầu, thái dương trái, vai phải, lưng, bụng, hai tay và chân phải, mức tổn hại sức khỏe là 15% (*Mười lăm phần trăm*) tại mục 4, phần I, chương 9 tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm; theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12/6/2014 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

2.2 Đứt gân gấp ngón 1-2 đã khâu nối, ảnh hưởng động tác gấp duỗi ngón 1-2 tay trái, mức tổn hại sức khỏe là 04% (*Bốn phần trăm*) tại khoản 5.4, mục 5, phần III, chương 8 tổn thương cơ thể do tổn thương hệ Cơ - Xương - Khớp; theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12/6/2014 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

2.3 Gãy mỏm quạ xương bả vai bên phải, mức tổn hại sức khỏe là 15% (*Mười lăm phần trăm*)(tại khoản 5.2, mục 5, phần V, chương 8 tổn thương cơ thể do tổn thương hệ Cơ - Xương - Khớp; theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12/6/2014

của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

2.4 Gãy đầu ngoài xương đòn bên phải, mức tổn hại sức khỏe là 6% (*Sáu phần trăm*) tại khoản 1.1, mục 1, phần V, chương 8; theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12/6/2014 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

Tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 35% (Ba mươi lăm phần trăm).

Tổn thương cơ thể tại thời điểm xét xử theo bản kết luận giám định pháp y số 19/GĐTT-TTPY ngày 19/4/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Lương Văn N bị tổn thương nhiều vị trí trên cơ thể cụ thể: Tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: 38%;

Vật gây thương tích: Vật cứng có cạnh sắc, nhọn.

* Cơ chế gây thương tích: Chấn thương trực tiếp;

Tại bản cáo trạng số **01/** KSĐT ngày 28/12/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố các bị cáo Cao Mạnh C, Lê Trọng B và Ma Văn Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Cao Mạnh C, Lê Trọng B và Ma Văn Th phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm khoản 3 Điều 104; Điểm **b**,p khoản 1 điều 46, điều 20, điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Cao Mạnh C mức án từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù.

Xử phạt bị cáo Lê Trọng B mức án từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù.

Xử phạt bị cáo Ma Văn Th mức án từ 4 năm 6 tháng năm đến 05 (năm) năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy vật chứng do các bị cáo sử dụng phạm tội. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VERTUS thu của Ma Văn Th.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo bồi thường cho anh Lương Văn N số tiền còn lại theo quy định.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Giám định viên phát biểu tại phiên tòa bảo vệ quan điểm mức tổn hại sức khỏe tại quyết định giám

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã được Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đưa ra xét xử vào ngày 17/8/2017 do bị cáo Cao Mạnh C kháng cáo nên ngày 25/10/2017 Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm hủy án sơ thẩm trả điều tra bổ sung. Ngày 26 tháng 02 năm 2018 Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai thụ lý sơ thẩm và ở phiên tòa xét xử vào ngày 03/4/2018 tại phiên tòa các bị cáo không nhất trí với kết luận của cơ quan điều tra nên đã đề nghị giám định lại ngày 10/4/2018 Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã ra quyết định trưng cầu giám định theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Cao Mạnh C, Lê Trọng B và Ma Văn Th: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, tang vật thu giữ và kết luận giám định.

Do mâu thuẫn giữa người bị hại Lương Văn N và bị cáo Cao Mạnh C là do trước đó khoảng 01 tháng anh Nam có làm hàng rào cho nhà ông La Văn Tang (là họ hàng), tường rào này cạnh câu lạc bộ Martin Cub thuộc tổ 14, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai các bị cáo và Nguyễn Trường Xuân (là quản lý của câu lạc bộ Martin Cub) đã đi tìm bị hại để đánh nhưng không gặp.

Khoảng 19 giờ, ngày 29 tháng 12 năm 2016, Cao Mạnh C cùng với Lê Trọng B đi bộ từ câu lạc bộ Martin Club đến khu vực đường B3, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai uống nước trà đá. Rồi đi vào quán Internet của anh Bùi Xuân Nam chơi game và tìm bạn tên “Thắng”. Trong lúc ngồi xem xem Thắng chơi game, Cao Mạnh C nhận ra anh Lương Văn N đang ngồi chơi game. nên Cao Mạnh C nói với Lê Trọng B. BẮNG gọi cho Ma Văn Th đi đánh nhau nên Ma Văn Th đi taxi đến chỗ hẹn với Lê Trọng B. Các bị cáo đã dùng 04 (bốn) con dao bầu, lưỡi sắc, mũi nhọn, cán dao được hàn B01 (một) ống tuýp sắt rồi bịt khẩu trang 03 (ba) chiếc khẩu trang chém bị hại. Lê Trọng B cầm dao Bhai tay vung lên cao chém từ trên xuống dưới về phía anh Lương Văn N. Anh Lương Văn N đưa bàn tay trái lên đỡ (Tay hơi ngửa), thì trúng vào mặt trong đốt I, ngón I, mặt trước đốt 1, 2 ngón II tay trái và đỉnh đầu bên trái. Anh Lương Văn N xoay người sang phải để chạy ra ngoài thì bị Cao Mạnh C cầm dao Bhai tay chém một nhát về phía anh Lương Văn N, thì trúng vào vai bên phải của anh Lương Văn N. Lê Trọng B tiếp tục chém 2 - 3 phát vào thái dương bên trái của anh Lương Văn N, thì trúng vào phần tựa ghế ngồi và cạnh bàn máy tính, làm cán dao bị cong. Ma Văn Th liền trèo lên bàn rồi chập hai con dao làm một, chém liên tiếp 02 phát trúng vào người anh Lương Văn N và phần tựa ghế ngồi. Anh Lương Văn N chui vào trong gầm bàn, thì bị Lê Trọng B, Cao Mạnh C và Ma Văn Th dùng dao chọc nhiều phát, trúng vào người anh Lương Văn N và phần đệm ghế ngồi. Anh Lương Văn N dùng tay trái túm được lưỡi dao của Lê Trọng B. Hai bên giằng co làm dao bị gãy mối hàn, tuột khỏi cán dao. Các bị cáo chém, đâm anh Lương Văn N xong đi lên xe taxi đến khu vực Km 253, hướng Lào Cai đi Hà Nội ném 04 con dao rồi bỏ trốn.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 76/GĐTT-TTPY ngày 28/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Lương Văn N bị tổn thương nhiều vị trí trên cơ thể cụ thể: Tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: 35%;

Tại bản kết luận giám định pháp y số 19/GĐTT-TTPY ngày 19/4/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Lương Văn N bị tổn thương nhiều vị trí trên cơ thể cụ thể: Tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: 38%;

Tại phiên toà các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, với biên bản giám định pháp y, với lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Các bị cáo đã dùng 04 (bốn) con dao bầu, lưỡi sắc, mũi nhọn, cán dao được hàn B01 (một) ống tuýp sắt là hung khí nguy hiểm gây tổn hại về sức khỏe cho bị hại Lương Văn N. Hậu quả làm anh Nam thương mất khả năng lao động tổn hại 35% vĩnh viễn tại thời điểm xảy ra vụ án. Và đến thời điểm xét xử mức tổn hại về sức khỏe là 38% sức khỏe vì gây cố tật nhẹ. Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét theo hướng có lợi cho bị cáo, nên đánh giá theo kết quả giám định 76/GĐTT-TTPY ngày 28/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 3 điều 104 Bộ luật hình sự.

Như vậy, bản cáo trạng số **01**/ KSDT ngày 28/12/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 điều 104 là chính xác có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng Pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm nghiêm trọng pháp luật, xâm phạm tới sức khỏe của người khác gây hậu quả nghiêm trọng. Chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ song do không biết dàn xếp một cách ôn hoà và không tự kiềm chế được bản thân, các bị cáo đã có hành vi dùng dao được hàn với ống tuýp sắt là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Nam nên bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm d khoản 1 điều 48 bộ luật hình sự. Các bị cáo trong vụ án này là đồng phạm giản đơn không có sự bàn bạc phân công vai trò từ trước, cụ thể: Bị cáo Cao Mạnh C là người khởi xướng việc mâu thuẫn với anh Lương Văn N, dẫn đến việc các bị cáo Lê Trọng B và Ma Văn Th cùng bị cáo Cao Mạnh C dùng dao đâm, chém anh Lương Văn N nhiều nhát, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Đối với bị cáo Lê Trọng B trong vụ án giữ vai trò đồng phạm là người giúp sức và thực hiện tích cực, chủ động đi chuẩn bị hung khí và trực tiếp gọi điện thoại rủ Ma Văn Th cùng tham gia và trực tiếp đâm, chém anh Lương Văn N nhiều nhát, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm thứ hai. Ma Văn Th giữ vai trò đồng phạm là người trực tiếp thực hiện tích cực dùng dao nhọn chém, đâm anh Lương Văn N, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò người thứ ba.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai. Do vậy cần đưa ra một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục các bị cáo có ý thức tôn trọng sức khỏe tính mạng người khác, để

giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên xét thấy các bị cáo sau khi phạm tội các bị cáo ăn năn hối cải và tại phiên toà bị cáo thật thà khai báo, nên cần cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Ma Văn Th tuy đã được xóa tiền sự về hành vi gây mất an ninh trật tự nhưng nhân thân xấu. Ngày 20 tháng 9 năm 2016, bị cáo phạm tội và tại bản án số 07/2017/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình xử phạt bị cáo Ma Văn Th 01 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”, đến nay bản án có hiệu lực pháp luật, nên tổng hợp bản án theo quy định pháp luật.

[4] Về vật chứng vụ án: Về vật chứng vụ án:

Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ: 01 đoạn ống tuýp sắt tròn mạ kẽm, phi 25, dài 1,49m; 01 con dao mũi nhọn có một lưỡi sắc, phần cán dao được hàn một đoạn ống tuýp sắt mạ kẽm phi 25, dao có tổng chiều dài 1,50m; 01 con dao mũi nhọn có một lưỡi sắc, phần cán dao được hàn một ống tuýp sắt mạ kẽm phi 25, dao có tổng chiều dài 1,30m; 01con dao mũi nhọn có một lưỡi sắc, phần cán dao được hàn một ống tuýp sắt mạ kẽm phi 25, dao có tổng chiều dài 1,66m; 01 lưỡi dao nhọn có một lưỡi sắc dài 23cm, phần cán sắt không có chuôi, lưỡi dao bị cong; 01 sim điện thoại di động Viettel, trên sim có dãy số 8984040361007089275; 01 sim điện thoại di động Mobiphone, trên sim có dãy số 8401120812188729; 01 (Một) đôi giày da màu đen buộc dây đã cũ; 01 áo bò xanh đã cũ cỡ L; 01 đôi giày da màu đen có dây có dây buộc cỡ 42 đã cũ; 01 chiếc áo khoác bò màu xanh, kiểu budong, cỡ M; 01 chiếc quần bò màu xanh bạc, cỡ 29; 01 đôi giày da màu đen, dây màu đen nhãn hiệu FASHION. Hội đồng xét xử xét thấy đây là dụng cụ phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và các tài sản của các bị cáo không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động có bàn phím màu vàng mặt sau màu nâu nhãn hiệu VERTU thu giữ của Ma Văn Th. Bị cáo Ma Văn Th đã sử dụng để liên lạc vào phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.

[5]Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Lương Văn N yêu cầu bồi thường số tiền chi phí chữa trị, tiền mất thu nhập trong thời gian chữa trị, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, tiền bù đắp do mất sức lao động.

Cụ Thể: Tiền thuê xe đưa đi cấp cứu từ đường B3, phường Bắc Cường đến bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai, số tiền là 200.000 đồng; Tiền viện phí tại bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai, số tiền là 500.000 đồng; Tiền thuê xe từ thôn Cánh Địa, xã Sơn Hải đến bệnh viện đa khoa huyện Bảo Thắng, số tiền là 150.000 đồng; Tiền viện phí tại bệnh viện đa khoa huyện Bảo Thắng số tiền là 400.000 đồng; Tiền thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện là 17 ngày x 250.000 đồng, thành số tiền là 4.250.000 đồng; Tiền công người chăm sóc trong thời gian nằm viện 17 ngày x 250.000 đồng, thành số tiền là 3.400.000 đồng; Tiền bồi dưỡng số tiền là 10.000 đồng; Tiền thu nhập bị mất sau khi ra viện số tiền là 45.000.000 đồng. Tổng cộng là 59.900.000 đồng.

Gia đình bị cáo Cao Mạnh C đã bồi thường là 25.000.000 đồng (Hai mươi năm triệu đồng) nên bị hại không có yêu cầu gì. Số tiền còn lại là 34.900.000 đồng các bị cáo thống nhất thỏa thuận với bị hại là bị cáo Lê Trọng B bồi thường là 17.450.000 đồng (Mười bảy triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng); Ma Văn Th bồi thường là 17.450.000 đồng (Mười bảy triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

[6]Đối với anh Bùi Xuân Nam là chủ quán Internet khi xảy ra vụ án bị thiệt hại tài sản là 02 (Hai) chiếc ghế. Do tài sản giá trị không lớn, nên anh Bùi Xuân Nam không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi năm triệu đồng), do ông Cao Quốc Lâm là bố đẻ của bị cáo Cao Mạnh C đã bồi thường cho người bị hại, ông không yêu cầu bị cáo hoàn trả nên không đề cập giải quyết.

[7] Đối với anh Trần Tuấn Anh là người lái xe taxi chở các bị cáo trước, trong và sau khi thực hiện tội phạm. Quá trình điều tra xác định anh Trần Tuấn Anh không có sự bàn bạc, thỏa thuận gì với các bị cáo khi thực hiện tội phạm. Mục đích của Trần Tuấn Anh là lái xe kiếm thù lao. Không có đủ cơ sở để khẳng định Trần Tuấn Anh đồng phạm với các bị cáo trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, xét thấy là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, Lê Trọng B nhặt tại quán Internet khi xảy ra vụ án, quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu. Bị cáo Lê Trọng B đã đưa chiếc điện thoại trên cho người tên Thắng (không rõ họ tên, địa chỉ), nên không xác minh làm rõ được để xử lý theo quy định là phù hợp.

[8]Quá trình điều tra bị cáo Cao Mạnh C và Lê Trọng B khai nhận trước đó cùng với Nguyễn Trường Xuân (sinh năm 1990, trú tại thôn Văn Hiến, xã Văn Phú, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang) đi tìm anh Lương Hoài Nam để giải quyết mâu thuẫn nhưng không gặp. Hành vi của Nguyễn Trường Xuân Trường đã chấm dứt tại thời điểm đó không có mối quan hệ nhân quả gì đối với việc xảy ra vụ án. Hơn nữa cơ quan điều tra đã xác minh không xác định được Nguyễn Trường Xuân ở đâu, nên không làm rõ được. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, sau này làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về chi phí giám định: Các bị cáo đã nộp chi phí giám định nhận chịu 8.000.000 đồng tiền chi phí giám định.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tiền giám định theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tuyên bố các bị cáo Cao Mạnh C, Lê Trọng B và Ma Văn Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b,p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Cao Mạnh C 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 3 năm 2017.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Trọng B 5 (năm) năm 3 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 10 tháng 02 năm 2017.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 51; Điều 53 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ma Văn Th 5 (năm) năm tù, tổng hợp với bản án số 07/HSST/2017 ngày 07 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt đối với Ma Văn Th 01 (một) năm tù. Như vậy, bị cáo Ma Văn Th phải chấp hành chung của hai bản án là 6 (sáu) năm tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 10 tháng 02 năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc các bị cáo Lê Trọng B, Ma Văn Th mỗi bị cáo phải liên đới bồi thường cho anh Lương Văn N, số tiền là 17.450.000 đồng (Mười bảy triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án anh Lương Văn N có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền bồi thường, nếu các bị cáo Lê Trọng B, Ma Văn Th chưa thi hành xong khoản tiền phải bồi thường nêu trên, thì hàng tháng các bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (Một) đoạn ống tuýp sắt tròn mạ kẽm, phi 25, dài 1,49m; 01 (Một) con dao mũi nhọn có một lưỡi sắc, phần cán dao được hàn một đoạn ống tuýp sắt mạ kẽm phi 25, dao có tổng chiều dài 1,50m; 01 (Một) con dao mũi nhọn có một lưỡi sắc, phần cán dao được hàn một đoạn ống tuýp sắt mạ kẽm phi 25, dao có tổng chiều dài 1,30m; 01 (Một) con dao mũi nhọn có một lưỡi sắc, phần cán dao được hàn một đoạn ống tuýp sắt mạ kẽm phi 25, dao có tổng chiều dài 1,66m; 01 (Một) lưỡi dao nhọn có một lưỡi sắc (Dao bầu) lưỡi dao dài 23cm, phần cán sắt không có chuôi, lưỡi dao bị cong; 01 (Một) sim điện thoại di động Viettel, trên sim có dãy số 8984040361007089275; 01 (Một) sim điện thoại di động Mobiphone, trên sim có dãy số 8401120812188729; 01 (Một) đôi giày da màu đen buộc dây đã cũ; 01 (Một) áo bò xanh đã cũ cỡ L; 01 (Một) đôi giày da màu đen có dây có dây buộc cỡ 42 đã cũ; 01 (Một) áo khoác bò màu xanh, kiểu budong, cỡ M; 01 (Một) quần bò màu xanh bạc, cỡ 29; 01 (Một) đôi giày da màu đen, dây màu đen nhãn hiệu FASHION.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động có bàn phím màu vàng mặt sau màu nâu nhãn hiệu VERTU của bị cáo Ma Văn Th.

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ tố tụng hình sự.; khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016; Luật phí và lệ phí. Buộc các bị cáo Cao Mạnh C, Lê Trọng B và Ma Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Lê Trọng B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 872.500 đồng (Tám trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Buộc bị cáo Ma Văn Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 872.500 đồng (Tám trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Về chi phí giám định: Các bị cáo Cao Mạnh C, Lê Trọng B và Ma Văn Th chịu 8.000.000 đồng tiền chi phí giám định. Xác nhận đã nộp đủ tiền chi phí giám định.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP 2;
- Công an TP 3;
- Sở tư pháp;
- các bị cáo;
- T.H.A 2;
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Vân